**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo CV số: 3121 /SCT-QLTM ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Sở Công Thương Yên Bái về việc thông báo chấp nhận HĐM/ĐKGDC)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** **CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG** **YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Yên Bái, ngày tháng 10 năm 2019* |

**HỢP ĐỒNG**

**CUNG CẤP DỊCH VỤ NƯỚC SINH HOẠT**

*Số:......./HĐ-CN*

- Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số: 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sinh hoạt; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sinh hoạt. Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính Phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

- Căn cứ vào khả năng sản xuất, cung cấp dịch vụ nước sinh hoạt của Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Yên Bái và theo nhu cầu sử dụng của bên tiêu thụ nước sinh hoạt.

Hôm nay, ngày....... tháng..... năm...

Tại: Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái.

***Chúng tôi gồm:***

**I. BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ NƯỚC SINH HOẠT**(Gọi tắt là Bên A)

Tên đơn vị cấp nước**: Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái.**

Điện thoại: 02163.862. 563

Người đại diện: Ông Nguyễn Minh Đức

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc công ty

Địa chỉ trụ sở: Số 211, đường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái

Tài khoản: 37110000003173 tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Yên Bái.

Mã số thuế: 5200119386

**II. BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ NƯỚC SINH HOẠT:** (Gọi tắt là Bên B)

Chủ hộ (hoặc tên cơ quan):.................................................................................

Hoặc người được ủy quyền:...............................................................................

Số CMTD:..................... cấp ngày:..../..../........ tại……………..........................

Nơi thường trú/ Trụ sở cơ quan:.......................................................................

Địa chỉ mua nước:..............................................................................................

Tài khoản:........................... tại............................................................................

Mã số thuế..........................................................................................................

Điện thoại:..........................................................................................................

Cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước với các nội dung sau:

**Điều 1. Đối tượng của hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng gồm: Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái và các cá nhân, tổ chức tham gia mua bán dịch vụ nước sinh hoạt bảo đảm điều kiện chất lượng dịch vụ cam kết.

**Điều 2. Điều kiện chất lượng dịch vụ:**

- Bên A bảo đảm cung cấp tốt dịch vụ nước sinh hoạt cho bên B về chất lượng vệ sinh theo qui định của Bộ Y tế đã được đăng ký chất lượng sản phẩm nước máy với Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Yên Bái *(Trừ trường hợp bất khả kháng).*

- Bên A đáp ứng yêu cầu về áp lực, lưu lượng và thời gian tại điểm đấu nối (*Chân công trình* ) của bên B theo qui chế bảo đảm quy định chung về tiêu chuẩn thiết kế của nhà nước ban hành *( Trường hợp đặc biệt có thỏa thuận riêng và được bổ sung vào Hợp đồng ).*

**Điều 3. Giá dịch vụ nước sinh hoạt**

 ***\*Mục đích đăng ký sử dụng:***

 - Sinh hoạt:*.........................................................................................................*

 - Kinh doanh dịch vụ (*nhà hàng ăn uống, khách sạn)*:......................................

 - Sản xuất (*vật chất,công nghiệp*):.......................................................................

 - Số hộ đăng ký sử dụng *(Đối với hộ gia đình):................................................*

Căn cứ vào mục đích sử dụng đã đăng ký của bên B, bên A cung cấp giá bán dịch vụ nước sinh hoạt được áp dụng theo Quyết định tại thời điểm hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. Khi có thay đổi giá bán, bên A sẽ có thông báo trên thông tin đại chúng hoặc trực tiếp đến bên B (*Trường hợp này không phải ký lại hợp đồng ).*

**Điều 4. Khối lượng nước thanh toán**

 - Bên B thanh toán tiền cho Bên A là khối lượng nước mà Bên B sử dụng thực tế hàng tháng thể hiện qua đồng hồ đo nước.

 - Bên A sẽ ghi chỉ số đồng hồ và thu tiền nước theo định kỳ cố định hàng tháng, trường hợp đồng hồ đo nước bị ngừng đột ngột hoặc báo sai chỉ số thì khối lượng nước trong kỳ được tính bằng trung bình cộng của 03 tháng liền kề khi đồng hồ ở trạng thái bình thường.

**Điều 5. Phương thức thanh toán**

- Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

**-**Thời hạn thanh toán: Bên B có trách nhiệm thanh toán cho bên A theo hóa đơn tiền nước định kỳ hàng tháng,thời hạn thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn (*Đối với khách hàng là đơn vị cơ quan, doanh nghiệp*) và 05 ngày sau thời gian qui định *(Đối với khách hàng là hộ gia đình)*. Trường hợp nếu bên B chưa thanh toán theo thời hạn qui định trên thì bên A sẽ ra thông báo ngừng cung cấp dịch vụ theo qui định tại Khoản 2 Điều 45 nghị định 117/2007/NĐ-CP *(Việc cấp nước trở lại, bên B phải chịu toàn bộ chi phí đấu nối và chỉ được thực hiện sau khi mọi tồn tại đã được giải quyết).*

- Địa điểm và thời gian thanh toán: Đối với khách hàng là hộ gia đình thanh toán bằng tiền mặt, hàng tháng thanh toán tại các điểm thu theo địa điểm và thời gian qui định của bên A.

+ Điểm thanh toán: .....................................................................................

+ Địa chỉ:.....................................................................................................

+ Thời gian: Từ ngày..../..../.... đến ngày...../...../...... *( Theo giờ hành chính, kể cả thứ bảy, chủ nhật, trừ ngày nghỉ lễ, Tết* )

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

 - Bên A cung cấp dịch vụ nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng cho Bên B với điều kiện đường ống dẫn nước và các thiết bị của Bên B đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Thỏa thuận đấu nối bảo đảm theo quy định tại Khoản 3, Điều 42, Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sinh hoạt.

 - Được vào khu vực quản lý của bên B để kiểm tra và thực hiện các nghiệp vụ cấp nước .

 - Ngừng thực hiện cấp nước trong các trường hợp:

 + Theo yêu cầu bằng văn bản của bên B.

 - Bảo đảm cấp nước đầy đủ cho khách hàng (trừ trường hợp bất khả kháng như: Mất điện, thiên tai, sự cố …).

 - Tiếp nhận và có biện pháp giải quyết kịp thời khi bên B thông báo các sự cố về chất lượng nước, áp lực nước hoặc các khiếu nại về đồng hồ nước.

 - Ghi chỉ số đồng hồ nước hàng tháng theo lịch trình cố định. Khi cần thiết có thể dịch chuyển ngày ghi chỉ số trước hoặc sau 02 ngày so với lịch trình.

 - Tiếp nhận và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của bên B về các vấn đề liên quan đến việc cung cấp nước, sử dụng nước.

 - Các nghĩa vụ khác được nêu trong hợp đồng này.

- Bồi thường khi gây thiệt hại cho bên B theo qui định của pháp luật.

- Các nghĩa vụ khác theo qui định hiện hành của pháp luật.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng, bảo đảm về chất lượng dịch vụ như đã thỏa thuận ở điều 1 và điều 2 của hợp đồng.

- Yêu cầu và phối hợp cùng đơn vị cấp nước, triển khai khẩn trương việc sửa chữa và khôi phục cấp nước trở lại khi có sự cố theo trách nhiệm của mỗi bên.

- Được cung cấp hoặc giới thiệu thông tin về hoạt động cấp nước*(nếu thấy cần thiết).*

- Được bồi thường thiệt hại do bên A gây ra theo qui định của pháp luật.

- Yêu cầu bên A kiểm trachất lượng dịch vụ, tính chính xác của thiết bị đo đếm, số tiền phải thanh toán *(nếu có vấn đề chưa rõ ràng, chưa hợp lý)*.

- Khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về cấp nước của đơn vị cấp nước hoặc các bên có liên quan.

- Các quyền khác theo qui định hiện hành của pháp luật.

- Thanh toán tiền nước đầy đủ, đúng thời hạn, sử dụng nước đúng mục đích và thực hiện các thỏa thuận khác trong hợp đồng.

- Thông báo kịp thời cho bên A, khi phát hiện những dấu hiệu bất thường có thể gây mất nước, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ, mất an toàn cho người và tài sản như: đồng hồ đo nước bị hỏng, đứt trì niêm phong, mất nước, lưu lượng nước yếu...

- Tạo điều kiện để bên A ghi đọc chỉ số đồng hồ đo khối lượng nước, kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng theo định kỳ.

- Không đấu chung hệ thống cấp nước của bên Avới hệ thống cấp nước khác, bảo vệ và không dùng bất kỳ một hình thức nào ảnh hưởng đến sự chính xác của đồng hồ, không tự ý thay đổi hoặc sửa chữa đường ống nhánh, đảm bảo vị trí đặt đồng hồ thuận lợi cho việc ghi đọc chỉ số và sửa chữa khi cần thiết.

- Bồi thường khi gây thiệt hại cho bên A, các tổ chức, cá nhân có liên quan theo qui định của pháp luật hiện hành và qui chế của bên A.

- Chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí về việc di chuyển cụm đồng hồ đo nước, khi có công trình của tổ chức *(cá nhân)* yêu cầu di rời, nâng cấp đồng hồ hay đường ống để phục vụ cho nhu cầu phát sinh trong quá trình sử dụng. Trường hợp đồng hồ bị mất hoặc hư hỏng do lỗi chủ quan của bên B thì bên B phải trả chi phí thay đồng hồ hoặc sửa chữa liên quan khác.

- Các nghĩa vụ khác theo qui định hiện hành của pháp luật.

**Điều 8. Sửa chữa hợp đồng**

-Trường hợp bên B có các thay đổi về họ tên chủ hợp đồng, mục đích sử dụng, số hộ, mã số thuế,… thì thông báo cho bên A trước 15 ngày để điều chỉnh lại thông tin của bên B.

- Trường hợp bên B chuyển giao bất động sản gắn liền với quyền sử dụng đồng hồ đo nước, thì khách hàng mới phải chấp hành đầy đủ các qui định về việc sử dụng nước, đồng thời phải thanh toán các khoản nợ của bên B cho bên A*(nếu có).*

*-* Trong quá trình thực hiện nếu có gì thay đổi hai bên cùng bàn bạc thống nhất lập phụ lục hợp đồng bổ sung cho phù hợp và bảo đảm theo quy định hiện hành.

**Điều 9. Chấm dứt hợp đồng**

- Bên B không có nhu cầu sử dụng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nước, các nghĩa vụ đã cam kết theo quy định hiện hành.

- Bất động sản có đồng hồ nước bị giải tỏa, di dời theo quyết định của cơ quan chức năng.

- Hai bên thỏa thuận thanh lý và chấm dứt hợp đồng.

**Điều 10. Giải quyết tranh chấp và vi phạm hợp đồng**

-Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng và chấp hành nghiêm chỉnh các qui định hiện hành của pháp luật, các văn bản hướng dẫn, quyết định của nhà nước, UBND tỉnh Yên Bái ban hành có liên quan đến việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nước sinh hoạt.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng , nếu có gì không thống nhất hai bên sẽ cùng nhau giải quyết trên cơ sở chấp hành các qui định pháp luật hiện hành. Trường hợp giải quyết bằng thương lượng không được thì phải chuyển đến cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 11. Điều khoản chung**

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã quy định trong hợp đồng, bên nào vi phạm nội dung hợp đồng đã ký sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ký và thay thế cho hợp đồng cũ đã ký *(nếu có)* giữa hai bên.

Hợp đồng này lập thành 02 bản mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** |  **ĐẠI DIỆN BÊN B** |